

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN  
Bản án số: 21/2022/HS-ST  
Ngày 23/12/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Tư

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Văn Liêm

2. Ông Trần Công Luân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2022, Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST, ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn N**, sinh ngày 10/02/1975; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân T (đã chết) và bà Phạm Thị H; Tiền án: 02 tiền án (Ngày 27/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, ngày 24/03/2013 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 06/11/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, ngày 25/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/12/1996, bị TAND huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/12/1997, bị TAND thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 20/9/2001, bị TAND thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10/9/2003, bị TAND thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (các bản án trên đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2022 đến ngày 10/8/2022 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 04/8/2022, tại khu vực Tổ B, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Công an phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Hoàng Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi áo đằng trước bên trái Hoàng Văn N đang mặc 01 gói được gói bằng loại giấy vệ sinh màu vàng, buộc dây cao su màu đen, bên trong có 02 gói đều được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn tạm giữ của Hoàng Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 97B1-049... cùng chìa khóa xe. Sau đó, Công an phường S đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn để giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ được của Hoàng Văn N có tổng khối lượng là 0,06g (không phải không sáu gam). Sau khi cân, tiến hành niêm phong số chất bột vào phong bì ký hiệu M1 gửi giám định, phong bì bao gói cũ niêm phong vào phong bì M2 lưu theo hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định số 163/KTHS-MT ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,06g (không phải không sáu gam). Sau giám định mẫu chất còn lại cùng phong bì bao gói cũ niêm phong trong phong bì T160 hoàn lại Cơ quan trung cầu.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn N khai nhận gói ma túy bị thu giữ là của N, tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Về nguồn gốc ma túy nêu trên, Hoàng Văn N khai: Khoảng 11 giờ ngày 04/8/2022, N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-049... từ Tổ C, phường S, thành phố Bắc Kạn đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thuộc Tổ B, phường N, thành phố Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, N gặp một người đàn ông tên H1 (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện, N mua với người đàn ông tên H1 01 gói ma túy được gói bằng giấy vệ sinh màu vàng với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu gói ma túy vào túi áo đằng trước bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực Tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn thì bị tổ công tác Công an phường S bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSTPBK ngày 22/11/2022 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

\*Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 15 (mười năm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/8/2022 đến ngày 10/8/2022). Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

\*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T160, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2.

- Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 02 sim để thi hành án cho bị cáo.

\*Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 04/8/2022, tại Tổ A, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,06g (không phải không sáu gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang. Tuy khối lượng ma túy Hoàng Văn N tàng trữ dưới 0,1g (không phải một gam) nhưng do trước đó N đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích.

[3] Hành vi nêu trên của Hoàng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; ...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Cáo trạng số 67/CT-VKSTPBK ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình

trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng vì các tiền án của bị cáo đã là yếu tố định tội. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, mà lại lao vào con đường nghiện chât ma túy, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo đã có thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/8/2022 đến ngày 10/8/2022 nên được tính vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Trong vụ án này còn có người đàn ông tên H1 bán ma túy cho bị cáo vào ngày 04/8/2022 tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chât ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 97B1-049... cùng chìa khóa xe, qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của bà Hoàng Thị Y (sinh năm 1969, trú tại Tổ D, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, là chị gái của Hoàng Văn N). Ngày 04/8/2022, Hoàng Văn N hỏi mượn xe của bà Y để đi về nhà tại Tổ A, phường N, thành phố Bắc Kạn nên bà Y đồng ý, bà Y không biết N đã sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại xe mô tô cho bà Y là có căn cứ, đúng quy định.

- Các vật chứng còn lại:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T160, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 02 sim, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chât ma túy*”.

\*Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn N 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/8/2022 đến ngày 10/8/2022).

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T160, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 02 sim, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/12/2022 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tư**